

Số: *13049* /CT-HTr  
V/v trả lời chính sách thuế.

*Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2015*

Kính gửi: Công ty TNHH So asia  
(Địa chỉ: Tầng 8 số 74 Bà Triệu, Hàng Bài, Hà Nội)  
MST: 0104136559

Trả lời công văn số: tax 012015 ngày 03/02/2015 của Công ty TNHH So asia hỏi về chính sách thuế nhà thầu, Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam quy định:

+ Tại Điều 6, Điều 7 mục 1 chương II quy định đối tượng chịu thuế GTGT:

*“Điều 6. Đối tượng chịu thuế GTGT*

*1... Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hoá thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp tại Việt Nam và tiêu dùng tại Việt Nam;*

*“Điều 7. Thu nhập chịu thuế TNDN*

*1. Thu nhập chịu thuế TNDN của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là thu nhập phát sinh từ hoạt động cung cấp, phân phối hàng hoá; cung cấp dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hoá tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ (trừ trường hợp quy định tại Điều 2 Chương I).”*

+ Tại Điều 8 mục 2 chương II quy định đối tượng và điều kiện áp dụng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN trên cơ sở kê khai doanh thu, chi phí để xác định thu nhập chịu thuế như sau:

*“Điều 8. Đối tượng và điều kiện áp dụng*

*Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài nộp thuế theo hướng dẫn tại Mục 2 Chương II nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:*

*1. Có cơ sở thường trú tại Việt Nam, hoặc là đối tượng cư trú tại Việt Nam;*

2. Thời hạn kinh doanh tại Việt Nam theo hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ từ 183 ngày trở lên kể từ ngày hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ có hiệu lực;

3. Áp dụng chế độ kế toán Việt Nam và thực hiện đăng ký thuế, được cơ quan thuế cấp mã số thuế.”

+ Tại Điều 11 mục 3 chương II quy định đối tượng và điều kiện áp dụng việc nộp thuế GTGT, nộp thuế TNDN theo phương pháp tỷ lệ tính trên doanh thu như sau:

“ Điều 11. Đối tượng và điều kiện áp dụng

Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II thì Bên Việt Nam nộp thay thuế cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II.”

+ Tại tiết a điểm 2 điều 12 mục 3 chương II quy định tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu:

2. Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu:

a) Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu đối với ngành kinh doanh:

STT	Ngành kinh doanh	Tỷ lệ % để tính thuế GTGT
1	Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm; xây dựng, lắp đặt không bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị	5

+ Tại tiết a điểm 2 điều 13 mục 3 chương II quy định tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế:

2. Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế

a) Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với ngành kinh doanh:

STT	Ngành kinh doanh	Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế
2	Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm, thuê giàn khoan	5
	Riêng: - Dịch vụ quản lý nhà hàng, khách sạn,	10

	casino;	
	- Dịch vụ tài chính phái sinh	2

- Căn cứ điểm d Điều 2 chương I Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định người nộp thuế TNDN như sau:

*“ Điều 2. Người nộp thuế*

*...d) Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật nước ngoài (sau đây gọi là doanh nghiệp nước ngoài) có cơ sở thường trú tại Việt Nam.*

*Cơ sở thường trú của doanh nghiệp nước ngoài là cơ sở sản xuất, kinh doanh mà thông qua cơ sở này, doanh nghiệp nước ngoài tiến hành một phần hoặc toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam, bao gồm:*

*- Chi nhánh, văn phòng điều hành, nhà máy, công xưởng, phương tiện vận tải, hầm mỏ, mỏ dầu, khí hoặc địa điểm khai thác tài nguyên thiên nhiên khác tại Việt Nam;...:*

- Căn cứ Điều 11 mục 1 chương II Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định thuế suất 10% như sau:

*“ Điều 11. Thuế suất 10%*

*Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này...”*

- Căn cứ Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Luật Quản lý thuế về đăng ký thuế quy định:

+ Tại điểm e Điều 3 chương I quy định nguyên tắc cấp mã số thuế:

*“ 3. Nguyên tắc cấp mã số thuế:*

*e) Cấp mã số thuế cho Bên Việt Nam nộp thuế thay cho nhà thầu nước ngoài*

*Nhà thầu và nhà thầu phụ nước ngoài không đăng ký nộp thuế trực tiếp với cơ quan thuế thì bên Việt Nam ký hợp đồng với nhà thầu có trách nhiệm khai và nộp thuế cho bên nước ngoài. Bên Việt Nam được cấp mã số*

thuế 10 số để sử dụng cho việc khai, nộp thuế cho các nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài.”

+ Tại điểm 5 Điều 5 quy định hồ sơ đăng ký thuế đối với bên Việt Nam nộp thuế thay cho nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài:

“5. Hồ sơ đăng ký thuế đối với bên Việt Nam nộp thuế thay cho nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài

Hồ sơ đăng ký thuế gồm:

- Tờ khai đăng ký thuế theo mẫu số 04.1-ĐK-TCT ban hành kèm theo Thông tư này;

Trường hợp Bên Việt Nam cần quyết toán, xác nhận số tiền thuế đã nộp thay cho các nhà thầu nước ngoài, Bên Việt Nam phải cung cấp cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý 01 (một) bộ hồ sơ gồm: bản sao không yêu cầu chứng thực hợp đồng thầu; các chứng từ, tài liệu liên quan đến hợp đồng thầu đã ký với các nhà thầu nước ngoài để phục vụ cho việc quyết toán thuế và xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ thuế (nếu có).”

- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ số: 84581301/FD\_SUBID/ZOO-15028 bản trích lục tiếng Việt (có đóng dấu của đơn vị) Dự án khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Duyên Hà giữa bên giao thầu Công ty TNHH So asia và bên nhận thầu Công ty TNHH Zoo studio.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty TNHH So asia (bên Việt Nam) ký Hợp đồng dịch vụ thiết kế nội thất cho “Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Duyên Hà” với Công ty TNHH Zoo Studio (là tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam) thì nghĩa vụ thuế đối với hợp đồng trên được xác định như sau:

1./ Về việc xác định trách nhiệm kê khai, nộp thuế nhà thầu nước ngoài:

Trường hợp nhà thầu nước ngoài không đáp ứng điều kiện quy định tại điều 8 mục 2 chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính nêu trên thì Công ty TNHH So asia có nghĩa vụ tính, kê khai, nộp thay thuế nhà thầu trước khi thanh toán tiền theo quy định.

Thuế GTGT: Thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ thiết kế nội thất là 10%.

Tỷ lệ (%) GTGT tính trên doanh thu tính thuế là: 5%

Thuế TNDN: Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế là 5%.

Về phương pháp tính thuế GTGT, thuế TNDN đề nghị Công ty nghiên cứu Điều 12, Điều 13 mục III chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài Chính.

2./ Về việc cấp MST cho Công ty TNHH So asia nộp thay cho nhà thầu nước ngoài:

Công ty TNHH So asia có trách nhiệm đăng ký MST để sử dụng cho việc khai, nộp thuế thay cho nhà thầu nước ngoài.

Thủ tục, hồ sơ đăng ký thuế nộp thay nhà thầu nước ngoài Công ty thực hiện theo điểm 5 Điều 5 Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính nêu trên.

Cục thuế TP Hà Nội thông báo để đơn vị biết và thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- P Ktr1; P pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2).



**Thái Dũng Tiến**